

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2019 ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung danh mục dự án ban hành kèm theo Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 425/TTr-STNMT ngày 13 tháng 10 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy bỏ danh mục 19 dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2019 ban hành kèm theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thị xã, thành phố, bao gồm:

1. Hủy bỏ luôn là 07 dự án, với diện tích thu hồi đất là 47.772 m<sup>2</sup> và sử dụng đất trồng lúa là 187.281 m<sup>2</sup>.

2. Hủy bỏ và đăng ký trở lại năm 2022 là 12 dự án, với diện tích thu hồi đất là 109.429 m<sup>2</sup> và sử dụng đất trồng lúa là 100.601 m<sup>2</sup>.

*(chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)*

**Điều 2.** Phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thị xã, thành phố với các nội dung như sau:

1. Cập nhật nhu cầu sử dụng đất của các công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thị xã, thành phố:

a) Danh mục bổ sung dự án có thu hồi đất năm 2022 *(chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm)*;

b) Danh mục bổ sung dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2022 *(chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm)*.

2. Bổ sung danh mục công trình, dự án thực hiện năm 2022 vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện *(chi tiết tại Phụ lục 4 đính kèm)*.

3. Bổ sung danh mục đất công đưa ra khai thác năm 2022 vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện *(chi tiết tại Phụ lục 5 đính kèm)*

**Điều 3.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

- Triển khai thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn quản lý; chịu trách nhiệm pháp lý trong việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch sử dụng đất năm 2022.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, sự phù hợp so với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 đối với các công trình, dự án được phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện nêu trên; chịu trách nhiệm về sự đồng bộ của hệ thống bảng biểu, bản đồ, báo cáo, hồ sơ kế hoạch sử dụng đất năm 2022.

- Hỗ trợ, hướng dẫn chủ đầu tư triển khai công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án đã được duyệt theo đúng quy định pháp luật;

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan đơn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất; tham mưu điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, khuyết điểm; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời các vi phạm.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Thư**